

TÌNH HÌNH P TÍN HO T Đ NG ĐTNN NĂM 2009 TRÊN Đ A BÀN HÀ N I 1- Tình hình c p m i, đi u ch nh và thu h i GPĐT/GCNĐT:

*** C p m i và đi u ch nh GCNĐT**

Theo th ng kê s b năm 2009, UBND thành ph Hà N i đã c p m i GCNĐT cho 269 d án g n v i thành l p t ch c kinh t ngoài các khu, c m công nghi p v i t ng v n đ u t 195,4 tri u USD, c p 6 GCNĐT không g n v i thành l p t ch c kinh t v i t ng v n đ u t 4,8 tri u USD, đã c p GCNĐT đi u ch nh tăng v n cho 36 d án v i t ng v n tăng là 230 tri u USD. Ban qu n lý các khu công nghi p, khu ch xu t Hà N i đã c p GCNĐT cho 27 d án v i t ng v n đăng ký là 91,4 tri u USD, trong đó c p m i 12 d án, v n đ u t đăng ký 15,8 tri u USD và b sung tăng v n 15 d án, v n đ u t tăng 75,6 tri u USD. T ng h p trên đ a bàn Hà N i, t ng v n đ u t đăng ký năm 2009 đ t

521,7 tri u USD,

trong đó c p m i 216,1 tri u USD và đi u ch nh tăng v n 305,6 tri u USD. So sánh v i năm 2008, t ng v n đ u t đăng ký năm 2009 trên đ a bàn Hà N i m i ch b ng 10,42% (522/5009).

Đánh giá chung v

lĩnh v c ngành

đăng ký ho t đ ng trong 275 d án c p m i GCNĐT năm 2009 thì các d án thông tin truy n thông tuy ch chi m 12,3% v s d án nh ng chi m h n 30% t ng v n đ u t đăng ký do có d án l n là Công ty TNHH truy n hình s v tinh Vi t Nam (LD c a Trung tâm k thu t truy n hình cấp Vi t Nam v i Pháp) v n đ u t 54 tri u USD. Đ ng th hai là các d án trong lĩnh v c xây d ng- t ng ng chi m 28,3% v s d án và 15,9% v t ng v n đ u t. Còn v n đ u t đăng ký vào các lĩnh v c ho t đ ng còn l i chi m 50%.

Trong các

đ i tác đ u t

vào Hà N i thì v v n đ u t đăng ký thì Pháp đ ng th nh t chi m 30,3%, Hàn qu c đ ng th hai 19,6%, Singapore đ ng th ba 17,11%, Nh t B n đ ng th t 7,59%, Trung Qu c đ ng th năm 5,45%.

Phân theo hình th c đ u t, các d án thành l p m i theo hình th c 100% v n n c ngoài chi m đ i đa s v s d án (69,8%), nh ng v n đ u t ch chi m 39,5%, ng c l i các d án theo hình th c liên doanh tuy ch chi m 30,1% v s d án nh ng chi m t i 60,5% t ng v n đ u t.

S

v n đ u t đi u ch nh tăng

ch y u t p trung vào các d án c a Luxembourg và Nh t B n, chi m t l t ng ng là 61% và 7,3%.

*** Công tác h u ki m các doanh nghi p ĐTNN và thu h i GPĐT/GCNĐT :**

- Năm 2009, S K ho ch và Đ u t đã làm t t công tác ki m tra và n m b t khó khăn, v ng m c c a các doanh nghi p ĐTNN nh m k p th i ch n ch nh cũng nh ph i h p h tr , đ y nhanh ti n đ tri n khai, gi i ngân các d án. S K ho ch và Đ u t đã ch trì ki m tra 95 doanh nghi p, đã tham gia 6 đoàn ki m tra liên ngành khác do các b , ngành t ch c.

- Trong năm 2009 đã thu h i GPĐT/GCNĐT c a 18 d án ĐTNN v i t ng v n đ u t đăng ký 297,5 tri u USD do không có kh năng tri n khai, h t th i h n ho t đ ng ho c theo đ ngh c a các nhà đ u t.

XX

2- Tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp ĐTTN:

Hiện trên đà bàn Hà Nội ngoài các khu, cụm công nghiệp, có khoảng

1.514

dự án ĐTTN còn hiện lưu lại các vốn đầu tư đăng ký khoảng

15,1 tỷ USD

Về lĩnh vực hoạt động, vốn đầu tư của các dự án ĐTTN tập trung chủ yếu vào các dự án kinh doanh bất động sản (chiếm 54,01% vốn đăng ký), thứ hai là các dự án thông tin truyền thông (17,7%), thứ ba là các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo (11,3%), thứ tư là các dự án vui chơi giải trí (6,13%).

Về đối tác đầu tư thì Hàn Quốc chiếm 26% tổng vốn đầu tư đăng ký, Singapore đứng thứ hai- 21%, Malaysia đứng thứ ba- 7,1%, Luxembourg đứng thứ năm- 5,1%.

Về hình thức đầu tư thì các dự án liên doanh tuy chỉ chiếm 31% số dự án nhưng chiếm 52% tổng vốn đầu tư. Các dự án 100% vốn nước ngoài chiếm 67,8% và số dự án và 42% vốn đầu tư.

Về tình trạng hoạt động thì trong tổng số 1514 dự án còn hiện lưu lại thì có 59,5% dự án đang sản xuất kinh doanh, 15,1% dự án đang xây dựng công bản, 1,8% dự án ngừng hoạt động gặp khó khăn nhưng có khả năng sớm triển khai tiếp, 6,9% dự án không có khả năng triển khai có thể phải rút phép. Trong tổng số 901 dự án đang sản xuất kinh doanh thì có khoảng 41% kinh doanh có lãi.

Năm 2009 tổng vốn đầu tư thực hiện của các dự án ĐTTN trên đà bàn Hà Nội ngoài các khu, cụm công nghiệp phần tính không đầy đủ tổng khoảng trên

579,7 triệu USD

, bằng khoảng 89% so với năm 2008. Các dự án này đã số dự án trên

64.000

lao động Việt nam và khoảng

2.200

lao động nước ngoài và đã đóng góp cho ngân sách Nhà nước thông qua các loại thuế tổng cộng khoảng trên

378 triệu USD

. Các dự án Hàn Quốc đứng đầu về thuế trong tổng vốn đầu tư và tổng nộp ngân sách thực hiện năm 2009- chiếm cùng thuế là 28%. Nhót bên đứng thứ hai và đóng thuế cho ngân sách Nhà nước (chiếm 24% tổng nộp ngân sách nhà nước năm 2009). Các dự án Singapore đứng thứ ba về thuế nộp ngân sách (17%).

Theo nguồn tin từ các cơ sở và đầu tư thành phố Hà Nội